

**CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ HỌC SINH ÔN BÀI TẠI NHÀ**  
**TRONG THỜI GIAN NGHỈ HỌC ĐỂ PHÒNG DỊCH COVID – 19 – ĐỢT 2**  
**ÔN TẬP MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 1**

**A. ĐỌC**

**Bài 1:**

- ch, nh, ia, ua, oi, ay, eo, au, on, en, ươn, ong, ung, uông, om.
- tuổi thơ, tươi cười, nâng niu, sừng hươu, trốn tìm, đồng ruộng, cuốn sách, rước đèn, xanh biếc, ngăn nắp.
- Quê hương là con diều biếc                      Trong vòm lá mới chồi non  
Chiều chiều con thả trên đồng                      Chùm cam bà giữ vẫn còn đung đưa  
Quê hương là con đò nhỏ                              Quả ngon dành tận cuối mùa  
Êm đềm khua nước ven sông                      Chờ con, phần cháu bà chưa trảy vào.

**Bài 2:**

- tr, th, ai, ây, ao, âu, an, uôn, ông, ương, am, im, uôm, ất, it, oc.
- ngày hội, nhảy dây, sáo sậu, khăn rằn, công viên, mũm mĩm, diễn kịch, họp tổ dân phố, giấy nháp, hấp dẫn.
- Đi đến nơi nào                                      Trên trời mây trắng như bông  
Lời chào đi trước                                      Ở dưới cánh đồng bông trắng như mây  
Lời chào dẫn bước                                      Mây cô má đỏ hây hây  
Chẳng sợ lạc nhà                                      Đội bông như thể đội mây về làng.  
Lời chào kết bạn  
Con đường bớt xa.

**Bài 3:**

- ngh, uri, yêu, ưu, ươn, ang, ương, inh, ơm, ươm, et, uc, ôc, ich, âp.
- rau cải, kì diệu, thung lũng, bay liệng, ngót mưa, thời tiết, nóng nực, bản nhạc, nhảy sạp, chấp nhận.
- Những đàn chim ngói                              Vàng mơ như trái chín

Mặc áo màu nâu  
Đeo cườm ở cổ  
Chân đất hồng hồng  
Như nung qua lửa.

Nhánh giẻ treo nơi nào  
Gió đưa hương thơm lạ  
Đường tới trường xa xôi.

#### **Bài 4:**

- gh, gi, ưa, eo, iu, ân, in, ăng, anh, ăm, â, ac, uc, ăp, yêu.
- hiểu bài, hươu sao, khen ngợi, viên phấn, tiếng hát, hạt thóc, thơm phức, tham công, kênh rạch, hội họp.
- Những bông cải nở rộ nhuộm vàng cả cánh đồng. Trên trời, bướm bay lượn từng đàn.
- Nắng đã lên. Lúa trên nương đã chín. Trai gái bản mường cùng vui vào hội.
- Nhà Sáo Sậu ở sau dãy núi. Sáo ưa nơi khô ráo, có nhiều châu chấu, cào cào.

#### **Bài 5:**

- kh, ngh, ôi, êu, ơn, ung, âm, iêm, ot, at, iêt, uôi, iêc, ich, op.
- leo trèo, bận rộn, vươn vai, lưỡi liềm, thật thà, mút gừng, chuột nhắt, chênh chéch, phích nước.

#### **Tay mẹ**

Bao tháng, bao năm, mẹ bế anh em chúng con trên đôi tay mềm mại ấy!  
Cơm chúng con ăn, tay mẹ nấu; nước chúng con uống, tay mẹ xách, mẹ đun.  
Trời nóng, gió từ tay mẹ đưa chúng con vào giấc ngủ. Trời rét, vòng tay mẹ lại ủ ấm cho chúng con.

#### **Bài 6:**

- ph, qu, oi, iêu, un, ung, eng, ênh, ôm, yêm, ôt, uôt, ăc, ach, ap.
- bầu rượu, leng keng, cuộn dây, mâm non, cháy đượm, đông nghịt, vàng trắng, bập bênh, cướp cờ.

#### **Cây xoài của ông em**

Ông em trồng cây xoài cát này trước sân, khi em còn đi lẫm chẫm.

Cuối đông, hoa nở trắng cành. Đầu hè, quả sai lúc lỉu. Trông từng chùm quả to, đung đưa theo gió, em càng nhớ ông.

Mùa xoài nào, mẹ em cũng chọn những quả chín mọng, vàng đẹp, to nhất, bày lên bàn thờ ông.

### **Bài 7:**

- nh, ng, ui, ây, au, uôn, iêng, im, yêm, ơt, ươt, âc, uôc, êch, ăp.
- buổi chiều, cuồn cuộn, phẳng lặng, luống cày, mềm mại, đầu vật, bát ngát, bức tường, chim chích bông, vở tập viết

### **Con quạ thông minh**

Một con quạ khát nước. Nó tìm thấy một cái lọ có nước. Nhưng nước trong lọ quá ít, cổ lọ lại cao, nó không sao thò mỏ vào uống được. Quạ nghĩ ra một cách: nó lấy mỏ gắp từng viên sỏi bỏ vào lọ. Một lúc sau, nước dâng lên, quạ tha hồ uống.

### **Bài 8:**

- oi, iêm, ay, ươu, on, en, ung, anh, ăm, im, êt, yên, iêc, op, âng.
- âu yếm, tùm tùm, nhóm lửa, sừng hươu, thuộc bài, dệt vải, bệnh vực, tuốt lúa, nhắc chân, mục đích.
- Chim tránh rét bay về phương nam. Cả đàn đã thấm mệt nhưng vẫn cố bay theo hàng.

### **Chim sơn ca**

Trưa mùa hè, nắng vàng như mật ong trải nhẹ khắp cánh đồng. Những con sơn ca đang nhảy nhót trên sườn đồi. Chúng bay lên cao và cất tiếng hót. Tiếng hót lúc trầm, lúc bổng lạnh lốt, vang mãi đi xa. Bỗng dưng, lũ sơn ca không hát nữa mà bay vút lên trời xanh thẳm.

### **Bài 9:**

- ua, ôi, uri, êu, en, ênh, uôn, ươt, âm, yêm, uôm, it, ach, oc, ăp.
- thông minh, bệnh viện, mũi hếch, vui thích, bực giảng, nóng nực, ẩm ướt, họp nhóm, rạp hát, mập mạp.

## Ve và Kiến

Ve và Kiến cùng sống trên cây nhưng mỗi người một nét. Kiến chăm chỉ làm việc suốt ngày. Thức ăn kiếm được ăn không hết, Kiến để dành phòng khi mùa đông. Ve thì nhởn nhơ ca hát suốt ngày mùa hè.

Mùa đông đến, thức ăn khan hiếm, Ve đói đành tìm Kiến xin ăn. Kiến cho ve ăn rồi hỏi Ve làm gì suốt mùa hè. Ve đáp:

- Tôi ca hát.

Kiến bảo:

- Ca hát là tốt nhưng cũng cần phải lao động nữa chứ.

### Bài 10:

- ua, iên, yêu, in, ong, iêng, uông, anh, ơm, um, ơt, uôt, uc, iêc, êch.

- nhà rông, ao chuôm, viên phấn, bãi cát, hiểu biết, thác nước, xem xiếc, kênh rạch, cỗ tích, cấp cứu.

## Mua kính

Có một cậu bé lười học nên không biết chữ. Thấy nhiều người khi đọc sách phải đeo kính, cậu tưởng rằng cứ đeo kính vào là đọc được sách. Một hôm, cậu vào cửa hàng để mua kính. Cậu giở một cuốn sách ra đọc thử. Cậu thử đến năm bảy cái kính khác nhau mà vẫn không đọc được. Bác bán kính thấy thế liền hỏi:

- Hay là cháu không biết đọc?

Cậu ngạc nhiên:

- Nếu cháu mà biết đọc thì cháu phải mua kính làm gì nữa?

Bác bán kính phì cười:

- Chẳng có thứ kính nào đeo vào mà biết đọc đâu! Cháu muốn đọc sách thì phải học đi đã.

## **B.ĐIỀN ÂM, VẦN, TIẾNG.**

### **1/ Điền ch hay tr:**

Buổi ....iêu      thủy .....iêu      ....úc mừng      cây ....úc  
Bức .....anh      quả .....anh      trò .....ơi      ....ào cờ  
Con ....ăn      ....ăn cừu      ....ong ...óng      cái ...ống

### **2/ Điền ng hay nh:**

.....i hè      .....e nhạc      ....ủ trưa      .....i ....ờ  
Bé .....a      nằm .....iêng      ....ựa gỗ      con .....é  
Ngóc ....éch      tinh .....ịch      ....ệ sĩ      ....à voi

### **3/ Điền g hay gh:**

Chuông ....à      ....i nhớ      ....ế ....ỗ      con .....ẹ  
Bánh .....ói      ....ồ .....ề      bé .....ái      gập ....ềnh  
....ọn gàng      nhà .....a      kêu ...ọi

### **4/ Điền c hay k:**

....on vịt      cái ....ẹo      cần ....ầu      ....á chép  
...ì cọ      thổi ...òì      ...éo xe      leng ...eng  
Con ....ông      cửa ...ính      bà ....òng      ....êu gọi

### **5/ Điền iêu hay yêu:**

Buổi ch.....      già .....      d..... sáo      ..... cầu  
Hạt đ.....      hạt t.....      ..... quý      b..... quà

### **6/ Điền ui hay uôi:**

Nải ch.....      cái t.....      m..... bươi      n..... tắm

Ngon n..... b..... chiều chú c..... v..... về

7/ Điền at hay ac:

Bãi c..... th..... nước b..... sĩ chẻ l.....

Bản nh..... ca h..... m..... mẽ củ l.....

8/ Điền iêh hay iêc:

Công v..... V..... Nam hiểu b..... xem x.....

Bữa t..... thời t..... tập v..... cá d.....

9/ Điền ươt hay ươc:

l..... ván cầu tr..... cái l..... uống n.....

r..... đèn ảm..... th..... kẻ v..... lên

10/ Điền uôh hay uôc:

Ch..... nhất cái c..... viên th..... th..... bài

Trắng m..... b..... dây ngon đ..... đôi g.....

11/ Viết tiếng có chứa vần iêc vào chỗ trống để thành câu :

- Quê hương là con diều .....
- Em rất thích đi xem ....., nhất là khi đi xe đạp.
- Công ..... của mẹ rất bận rộn.
- Bạn Lan tổ chức bữa ..... sinh nhật rất vui.

12/ Viết tiếng có chứa vần ôc vào chỗ trống để thành câu :

- Con ..... rất hung dữ.
- Chúng em đóng ..... áo quần cũ cho các bạn nghèo.

13/ Viết tiếng có chứa vần ach vào chỗ trống để thành câu

- Bác thợ xây lấy ..... để xây nhà.
- Cô dạy em phải giữ gìn ..... vở cẩn thận.

- Trong rừng có nhiều cây ..... đàn.

14/ Viết tiếng có chứa vần **it** vào chỗ trống để thành câu

- Cây ..... nhà bà đã có quả.
- Con ..... đi lạch bạch.
- Em rất thích ăn ..... gà.

15/ Viết tiếng có chứa vần **uoc** vào chỗ trống để thành câu

- Cô y tá tiêm ..... cho bé.
- Bác nông dân đang ..... đất trồng rau.
- Mẹ ..... trứng cút.

16/ Viết tiếng thích hợp vào chỗ trống để thành câu

- Đàn én đang bay ..... trên trời.
- Em phải giữ ..... đôi tay.
- Con chim bắt ..... trên cây.
- Để phòng dịch bệnh corona phải đeo khẩu ..... , rửa ..... nhiều lần và không đi đến nơi..... người.
- Trong thời gian nghỉ ....., các em phải chú ý ôn ..... để không bị quên kiến thức.

**C. : Nói cột A với cột B để tạo thành câu:**

**Cột A**

**Bé ngồi**

**Cánh đồng**

**Cần cầu**

**Bé và bạn**

**Cột B**

**rộng mênh mông**

**bên cửa sổ**

**cùng chơi đu quay**

**nâng kiện hàng**

## Cột A

Mẹ nhìn con

Cô cho em

Hương sen

Bố nuôi ong

## Cột B

thơm ngan ngát

lấy mật

điểm mười

âu yếm

## Cột A

Em là niềm vui

Bầu trời

Không vút giấy vụn

## Cột B

xanh ngát

cửa gia đình

chín đỏ

## Cột A

Những trái ớt

Vâng lời

Bầu trời

Phố xá

Bé ngò

## Cột B

bừa bãi

thối sáo

đông vui

ba mẹ

đầy sao



## Cột A

Em được

Mọi người phòng chống

Bé đeo

Rửa tay

## Cột B

khẩu trang

cô giáo khen

dịch bệnh

trước khi ăn

## Cột A

Bình minh

Các bạn chơi

Chúng em

Mẹ mua

## Cột B

kéo co

đang lên

bấp cải

tập múa

## Cột A

Cây bưởi

Đàn cò

Bà nội trái

Chúng em phá cỗ

## Cột B

bay về tổ

trung thu

chiếu tre

đã ra quả

### **Cột A**

**Em yêu**

**Vâng lời**

**Cơn bão**

**Chúng em**

### **Cột B**

**đã đi qua**

**học hành chăm chỉ**

**trường em**

**người lớn**

### **Cột A**

**Đường xá**

**Rửa tay sạch sẽ**

**Không ngồi gàn**

**Khi ho, ngáp**

### **Cột B**

**máy tính**

**phải che miệng**

**vắng tênh**

**trước khi ăn**

### **Cột A**

**Vườn rau**

**Trẻ em hôm nay**

**Đội mũ bảo hiểm**

**Ăn quả nhớ kẻ**

### **Cột B**

**khi tham gia giao thông**

**trồng cây**

**vừa mới gieo**

**thế giới ngày mai**

## D. LUYỆN VIẾT

**Bài 1:** Đọc thầm và chép lại các từ và câu sau:

lưỡi xẻng, nhà rông, nghỉ hè, tre ngà.

Mấy hôm nay trời mưa như trút nước. Bầu trời xám xịt. Hàng cây ven đường rũ lá vì mưa to.

**Bài 2:** Đọc thầm và chép lại đoạn thơ sau:

Tích tắc, tích tắc

Kim ngắn chỉ giờ

Kim dài chỉ phút

Tích tắc, tích tắc

Thì giờ vùn vụt

Nhanh như tên bay

Chớ phí một giây

Em chăm chỉ học.

**Bài 3:** Đọc thầm và chép lại các từ, câu sau:

trái lựu, chim sẻ, nương rẫy, tiếng hót.

Sau trận mưa rào, cây cối như mặc chiếc áo mới màu xanh. Một màu xanh non thơm mát trải dài ra mênh mông trên khắp các sườn đồi.

**Bài 4:** Đọc thầm và chép lại đoạn thơ sau:

Quê hương là đường đi học  
Con về rợp bướm vàng bay  
Quê hương là con diều biếc  
Tuổi thơ con thả trên đồng  
Quê hương là con đò nhỏ  
Êm đềm khua nước ven sông

**Bài 5:** Đọc thầm và chép lại từ và đoạn thơ sau:

bầu rượu, khách sạn, nuôi tắm, xem xiếc.

Trăng ơi từ đâu đến  
Hay từ một sân chơi  
Trăng tròn như quả bóng  
Bạn nào đá lên trời.

**Bài 6:** Đọc thầm và chép lại đoạn văn sau:

Bé thích làm kĩ sư giống bố và thích làm cô giáo như mẹ. Lại có lúc Bé thích làm bác sĩ để chữa bệnh cho ông nội, làm phóng viên cho báo Nhi đồng. Mặc dù thích đủ nghề như thế nhưng mà eo ơi, Bé rất lười học. Bé chỉ thích được như bố, như mẹ mà khỏi phải học.

( Theo Nguyễn Thị Thanh Hà

**Bài 7:** Đọc thầm và chép lại từ và đoạn thơ sau:

mầm non, già giò, quả chuông, cầu trượt

Hỏi cây bao nhiêu tuổi

Cây không nhớ tháng năm

Cây chỉ dang tay lá

Che tròn một bóng râm.

**Bài 8:** Đọc thầm và chép lại từ và đoạn thơ sau:

uống nước, chú cừu, khăn len, thợ xây.

Trông đầm gì đẹp bằng sen

Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng

Nhị vàng bông trắng lá xanh

Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

**Bài 9:** Đọc thầm và chép lại từ và câu sau:

góc cây, chuột cống, đồng rơm, bạn thân.

Ngày chủ nhật, ba mẹ chở em về quê thăm ông bà. Nhà ông bà có nhiều cây ăn quả. Em thích nhất là cây mận đỏ trồng gần giếng nước.

**Bài 10:** Đọc thầm và chép lại từ và đoạn thơ sau:

rồ khế, đường hầm, yên ngựa, mắc áo.

Nhanh chân thì được

Chậm chân thì thua

Chân giậm giả vờ

Cướp cờ mà chạy.

Phụ huynh cho các em nhìn chép vào vở chữ nhỏ. Chúc các em ôn tập tốt.